

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Ông Lê Văn T và bà Lê Thị T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu về việc: “*Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*”
đề ngày 11/03/2022 của ông Lê Văn T và bà Lê Thị T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04.04.2022 về thuận tình ly hôn
và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1990; địa chỉ: Phòng 511, Khu Chung Cư 2B,
KCC 7 tầng , tổ 97, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà **Lê Thị T1**, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 38 N, tổ 5, phường N, quận S,
thành phố Đà Nẵng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04.04.2022 có đủ các điều kiện
quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04.04.2022, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Lê Thị T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn T và bà Lê Thị T1 nên Giấy chứng nhận kết hôn số 100/2012; quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường N, quận S, TP. Đà Nẵng cấp ngày 19/7/2012 không còn giá trị pháp lý).

1.2. Về con chung: Ông T và bà T1 xác nhận vợ chồng có 02 con chung: Lê Gia B, sinh ngày 29/10/2010 và Lê Gia H, sinh ngày 12/02/2015. Thuận tình ly hôn, ông T, bà T1 thỏa thuận: Giao con chung Lê Gia B, sinh ngày 29/10/2010 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; bà T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Gia H, sinh ngày 12/02/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Ông T và bà T1 xác định không có.

1.4. Về nợ chung: Ông T và bà T1 xác định không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND p. N, q. S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Đông Thanh

